Thời khóa biểu của lớp: 10A1 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Hóa-Hiền		HT Toán-Tuấn T		HT Lí-Hiền L	
	2	HT Hóa-Hiền		HT Toán-Tuấn T		HT Lí-Hiền L	
	3	HT Hóa-Hiền		HT Toán-Tuấn T		HT Lí-Hiền L	
	4						
	5						
Chiều	1	GDĐP-Vượng	Tin-Loan Ti	Toán-Tuấn T	Sinh -Xoa	Toán-Tuấn T	Tin-Loan Ti
	2	Lí-Hiền L	Hóa-Hiền	Toán-Tuấn T	Sử-Hường	Toán-Tuấn T	SH-HĐTN-Hiền
	3	Sinh -Xoa	Hóa-Hiền	Lí-Hiền L	NN-Đông	NN-Đông	HĐTN-Hiền
	4	Hóa-Hiền	GDQPAN-Hiếu	Lí-Hiền L	Văn -Thọ	NN-Đông	
	5	CC-HĐTN-Hiền	GDTC-Tuấn TD	GDTC-Tuấn TD	Văn -Thọ	Văn -Thọ	

Thời khóa biểu của lớp: 10A2 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Toán-Huyền T		HT Hóa-Hòa		HT Lí-T Hằng L	
	2	HT Toán-Huyền T		HT Hóa-Hòa		HT Lí-T Hằng L	
	3	HT Toán-Huyền T		HT Hóa-Hòa		HT Lí-T Hằng L	
	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Huyền T	GDĐP-Vượng	Lí-T Hằng L	Văn -Thọ	Lí-T Hằng L	Sinh -Xoa
	2	Toán-Huyền T	Hóa-Hòa	Lí-T Hằng L	Văn -Thọ	Tin-Hà T	SH-HĐTN-Hòa
	3	Văn -Thọ	Hóa-Hòa	Sinh -Xoa	NN-Hương A	NN-Hương A	HĐTN-Hòa
	4	Tin-Hà T	Toán-Huyền T	GDTC-Tuấn TD	NN-Hương A	GDQPAN-Hiếu	
	5	CC-HĐTN-Hòa	Toán-Huyền T	Hóa-Hòa	Sử-Hường	GDTC-Tuấn TD	

Thời khóa biểu của lớp: 10A3 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Lí-N Hằng L		HT Toán-Nam		HT Hóa-Dung H	
	2	HT Lí-N Hằng L		HT Toán-Nam		HT Hóa-Dung H	
	3	HT Lí-N Hằng L		HT Toán-Nam		HT Hóa-Dung H	
	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Nam	Toán-Nam	NN-Thế	Hóa-Dung H	Văn -T Hạnh V	NN-Thế
	2	Toán-Nam	Toán-Nam	NN-Thế	GDTC-Tuấn TD	Văn -T Hạnh V	SH-HĐTN-Xoa
	3	GDĐP-Vượng	Sử-Hường	Tin-Thắng	Văn -T Hạnh V	Lí-N Hằng L	HĐTN-Xoa
	4	Sinh -Xoa	Hóa-Dung H	Tin-Thắng	Lí-N Hằng L	GDTC-Tuấn TD	
	5	CC-HĐTN-Xoa	Hóa-Dung H	Sinh -Xoa	Lí-N Hằng L	GDQPAN-Hiếu	

Thời khóa biểu của lớp: 10A4 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Toán-Hùng		HT Lí-N Hằng L		HT Anh-Nhung A	
	2	HT Toán-Hùng		HT Lí-N Hằng L		HT Anh-Nhung A	
	3	HT Toán-Hùng		HT Lí-N Hằng L		HT Anh-Nhung A	
	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Hùng	Hóa-Hiền	Hóa-Hiền	Toán-Hùng	NN-Nhung A	Văn -Hà V
	2	Tin-Hà T	GDTC-Tuấn TD	GDQPAN-Hiếu	Toán-Hùng	Sử-Hiền Sử	SH-HĐTN-Hùng
	3	Văn -Hà V	Địa-Minh Đ	Toán-Hùng	NN-Nhung A	Tin-Hà T	HĐTN-Hùng
	4	Văn -Hà V	Địa-Minh Đ	Lí-N Hằng L	NN-Nhung A	Lí-N Hằng L	
	5	CC-HĐTN-Hùng	GDĐP-Vượng	Địa-Minh Đ	GDTC-Tuấn TD	Lí-N Hằng L	

Thời khóa biểu của lớp: 10A5 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy

Sáng	1	HT Anh-Hương A		HT Lí-Hiền L		HT Toán-Tuấn T	
	2	HT Anh-Hương A		HT Lí-Hiền L		HT Toán-Tuấn T	
	3	HT Anh-Hương A		HT Lí-Hiền L		HT Toán-Tuấn T	
	4						
	5						
Chiều	1	NN-Hương A	Sử-P Hằng Sử	Tin-Thắng	NN-Hương A	Văn -Tuyên	Hóa-Hiền
	2	NN-Hương A	Địa-Minh Đ	Tin-Thắng	GDQPAN-Hiếu	Địa-Minh Đ	SH-HĐTN-Hiền L
	3	Văn -Tuyên	GDĐP-Vượng	GDTC-Tuấn TD	GDTC-Tuấn TD	Địa-Minh Đ	HĐTN-Hiền L
	4	Văn -Tuyên	Lí-Hiền L	Hóa-Hiền	Toán-Tuấn T	Toán-Tuấn T	
	5	CC-HĐTN-Hiền L	Lí-Hiền L	Lí-Hiền L	Toán-Tuấn T	Toán-Tuấn T	

Thời khóa biểu của lớp: 10A6 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Lí-Nguyệt		HT Toán-Kính		HT Anh-Duyên	
	2	HT Lí-Nguyệt		HT Toán-Kính		HT Anh-Duyên	
	3	HT Lí-Nguyệt		HT Toán-Kính		HT Anh-Duyên	
	4						
	5						
Chiều	1	NN-Duyên	Hóa-Hòa	Hóa-Hòa	Sử-Hường	Lí-Nguyệt	Địa-Dung Đ
	2	Địa-Dung Đ	Toán-Kính	GDTC-Tuấn TD	Toán-Kính	Lí-Nguyệt	SH-HĐTN-Dung Đ
	3	Địa-Dung Đ	Toán-Kính	NN-Duyên	Toán-Kính	GDTC-Tuấn TD	HĐTN-Dung Đ
	4	Tin-Loan Ti	GDĐP-Vượng	NN-Duyên	Lí-Nguyệt	Văn -T Hạnh V	
	5	CC-HĐTN-Dung Đ	Tin-Loan Ti	GDQPAN-Hiếu	Văn -T Hạnh V	Văn -T Hạnh V	

Thời khóa biểu của lớp: 10A7 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Toán-Đạt		HT Lí-T Hằng L		HT Anh-K Hằng A	
	2	HT Toán-Đạt		HT Lí-T Hằng L		HT Anh-K Hằng A	
	3	HT Toán-Đạt		HT Lí-T Hằng L		HT Anh-K Hằng A	
	4						
	5						
Chiều	1	Địa-Ninh	Toán-Đạt	Toán-Đạt	Văn -Tuyên	Địa-Ninh	Hóa-Hòa
	2	GDĐP-Vượng	Toán-Đạt	Toán-Đạt	Văn -Tuyên	Địa-Ninh	SH-HĐTN-Hà T
	3	Tin-Hà T	Văn -Tuyên	NN-K Hằng A	Sử-Hường	Lí-T Hằng L	HĐTN-Hà T
	4	NN-K Hằng A	GDTC-Tuấn TD	NN-K Hằng A	GDTC-Tuấn TD	Lí-T Hằng L	
	5	CC-HĐTN-Hà T	Hóa-Hòa	Lí-T Hằng L	GDQPAN-Hiếu	Tin-Hà T	

Thời khóa biểu của lớp: 10A8 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Văn-Thọ		HT Anh-Thế		HT Toán-Giang	
	2	HT Văn-Thọ		HT Anh-Thế		HT Toán-Giang	
	3	HT Văn-Thọ		HT Anh-Thế		HT Toán-Giang	
	4						
	5						
Chiều	1	Văn -Thọ	Hóa-Huyền H	GDĐP-Vượng	Toán-Giang	Sử-Hiền Sử	GDQPAN-Hiếu
	2	Văn -Thọ	Hóa-Huyền H	Lí-N Hằng L	Toán-Giang	GDTC-Tuấn TD	SH-HĐTN-Thế
	3	NN-Thế	GDTC-Tuấn TD	GDKTPL-Thảo	Công Nghệ-Tùng	GDKTPL-Thảo	HĐTN-Thế
	4	Lí-N Hằng L	Văn -Thọ	Công Nghệ-Tùng	NN-Thế	Toán-Giang	
	5	CC-HĐTN-Thế	Văn -Thọ	Hóa-Huyền H	NN-Thế	Toán-Giang	

Thời khóa biểu của lớp: 10A9 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Anh-Duyên		HT Toán-Loan T		HT Văn-Hà V	
	2	HT Anh-Duyên		HT Toán-Loan T		HT Văn-Hà V	
	3	HT Anh-Duyên		HT Toán-Loan T		HT Văn-Hà V	

	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Loan T	Lí-Hiền L	NN-Duyên	GDĐP-Hoa	GDQPAN-Hiếu	Lí-Hiền L
	2	Toán-Loan T	GDTC-C Phong	NN-Duyên	Toán-Loan T	Hóa-Dung H	SH-HĐTN-Hà V
	3	GDTC-C Phong	Công Nghệ-Tùng	Công Nghệ-Tùng	Toán-Loan T	NN-Duyên	HĐTN-Hà V
	4	GDKTPL-Mai	Văn -Hà V	Sử-P Hằng Sử	Hóa-Dung H	Văn -Hà V	
	5	CC-HĐTN-Hà V	Văn -Hà V	GDKTPL-Mai	Hóa-Dung H	Văn -Hà V	

Thời khóa biểu của lớp: 10A10 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Văn-Tuyên		HT Anh-Tâm		HT Toán-Loan T	
	2	HT Văn-Tuyên		HT Anh-Tâm		HT Toán-Loan T	
	3	HT Văn-Tuyên		HT Anh-Tâm		HT Toán-Loan T	
	4						
	5						
Chiều	1	Văn -Tuyên	Hóa-Dung H	Lí-Hiền L	Sử-P Hằng Sử	Hóa-Dung H	GDĐP-Hoa
	2	Văn -Tuyên	Hóa-Dung H	GDKTPL-Thảo	NN-Tâm	Toán-Loan T	SH-HĐTN-Tâm
	3	Lí-Hiền L	GDTC-C Phong	Toán-Loan T	NN-Tâm	Toán-Loan T	HĐTN-Tâm
	4	NN-Tâm	Công Nghệ-Tùng	Toán-Loan T	Văn -Tuyên	GDKTPL-Thảo	
	5	CC-HĐTN-Tâm	GDQPAN-Hiếu	Công Nghệ-Tùng	Văn -Tuyên	GDTC-C Phong	

Thời khóa biểu của lớp: 10A11 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Toán-Nam		HT Anh-Đông		HT Văn-Tuyên	
	2	HT Toán-Nam		HT Anh-Đông		HT Văn-Tuyên	
	3	HT Toán-Nam		HT Anh-Đông		HT Văn-Tuyên	
	4						
	5						
Chiều	1	Lí-N Hằng L	Văn -Tuyên	GDKTPL-Thảo	Công Nghệ-Tùng	Sử-P Hằng Sử	Toán-Nam
	2	GDTC-C Phong	Văn -Tuyên	Công Nghệ-Tùng	Lí-N Hằng L	GDKTPL-Thảo	SH-HĐTN-Nam
	3	NN-Đông	GDQPAN-Hiếu	Hóa-Dung H	GDTC-C Phong	Văn -Tuyên	HĐTN-Nam
	4	NN-Đông	Toán-Nam	Hóa-Dung H	NN-Đông	Văn -Tuyên	
	5	CC-HĐTN-Nam	Toán-Nam	Toán-Nam	GDĐP-Hoa	Hóa-Dung H	

Thời khóa biểu của lớp: 10A12 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Văn-T Hạnh V		HT Anh-Nhung A		HT Toán-Đạt	
	2	HT Văn-T Hạnh V		HT Anh-Nhung A		HT Toán-Đạt	
	3	HT Văn-T Hạnh V		HT Anh-Nhung A		HT Toán-Đạt	
	4						
	5						
Chiều	1	GDKTPL-Hạnh CD	GDQPAN-Hiếu	Hóa-Dung H	Văn -T Hạnh V	Công Nghệ-Tùng	GDKTPL-Hạnh CD
	2	Lí-N Hằng L	Công Nghệ-Tùng	Hóa-Dung H	Văn -T Hạnh V	NN-Nhung A	SH-HĐTN-C Phong
	3	NN-Nhung A	Sử-P Hằng Sử	Toán-Đạt	Hóa-Dung H	NN-Nhung A	HĐTN-C Phong
	4	GDTC-C Phong	Văn -T Hạnh V	Toán-Đạt	GDĐP-Hoa	Toán-Đạt	
	5	CC-HĐTN-C Phong	Văn -T Hạnh V	Lí-N Hằng L	GDTC-C Phong	Toán-Đạt	

Thời khóa biểu của lớp: 10A13 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Toán-Loan T		HT Anh-K Hằng A		HT Văn-T Hạnh V	
	2	HT Toán-Loan T		HT Anh-K Hằng A		HT Văn-T Hạnh V	
	3	HT Toán-Loan T		HT Anh-K Hằng A		HT Văn-T Hạnh V	
	4						
	5						
	1	NN-K Hằng A	Văn -T Hạnh V	NN-K Hằng A	GDQPAN-Hiếu	Lí-N Hằng L	GDĐP-Yến

Chiều	2	NN-K Hằng A	Văn -T Hạnh V	Hóa-Hiền	GDTC-C Phong	GDTC-C Phong	SH-HĐTN-Hạnh CD
	3	Lí-N Hằng L	GDKTPL-Hạnh CD	Hóa-Hiền	Sử-P Hằng Sử	Công Nghệ-Tùng	HĐTN-Hạnh CD
	4	GDKTPL-Hạnh CD	Hóa-Hiền	Văn -T Hạnh V	Toán-Loan T	Toán-Loan T	
	5	CC-HĐTN-Hạnh CD	Công Nghệ-Tùng	Văn -T Hạnh V	Toán-Loan T	Toán-Loan T	

Thời khóa biểu của lớp: 10A14 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Văn-Hà V		HT Anh-Duyên		HT Toán-Huyền T	
	2	HT Văn-Hà V		HT Anh-Duyên		HT Toán-Huyền T	
	3	HT Văn-Hà V		HT Anh-Duyên		HT Toán-Huyền T	
	4						
	5						
Chiều	1	GDĐP-Yến	Toán-Huyền T	Lí-N Hằng L	Lí-N Hằng L	NN-Duyên	Toán-Huyền T
	2	NN-Duyên	Văn -Hà V	Hóa-Hòa	Công Nghệ-Tùng	Văn -Hà V	SH-HĐTN-Huyền T
	3	NN-Duyên	Văn -Hà V	Hóa-Hòa	GDQPAN-Hiếu	Văn -Hà V	HĐTN-Huyền T
	4	Hóa-Hòa	GDKTPL-Hanh	Toán-Huyền T	GDTC-C Phong	GDTC-C Phong	
	5	CC-HĐTN-Huyền T	GDKTPL-Hanh	Toán-Huyền T	Sử-P Hằng Sử	Công Nghệ-Tùng	

Thời khóa biểu của lớp: 10A15 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	HT Anh-Nhung A		HT Toán-Giang		HT Văn-Thọ	
	2	HT Anh-Nhung A		HT Toán-Giang		HT Văn-Thọ	
	3	HT Anh-Nhung A		HT Toán-Giang		HT Văn-Thọ	
	4						
	5						
Chiều	1	NN-Nhung A	Văn -Thọ	Toán-Giang	NN-Nhung A	Văn -Thọ	Địa-Ninh
	2	GDKTPL-Mai	Văn -Thọ	Toán-Giang	NN-Nhung A	Văn -Thọ	SH-HĐTN-Ninh
	3	Địa-Ninh	Công Nghệ-Long	GDKTPL-Mai	Hóa-Huyền H	GDTC-C Phong	HĐTN-Ninh
	4	Địa-Ninh	Công Nghệ-Long	GDQPAN-Hiếu	Toán-Giang	Hóa-Huyền H	
	5	CC-HĐTN-Ninh	GDTC-C Phong	Sử-P Hằng Sử	Toán-Giang	GDĐP-Yến	

Thời khóa biểu của lớp: 11A1 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Hóa-Trang H		HT Lí-Nguyệt		HT Toán-Đoàn
	2		HT Hóa-Trang H		HT Lí-Nguyệt		HT Toán-Đoàn
	3		HT Hóa-Trang H		HT Lí-Nguyệt		HT Toán-Đoàn
	4						
	5						
Chiều	1	NN-Thế	Lí-Nguyệt	Toán-Đoàn	Tin-Loan Ti	GDQPAN-Quân	Văn -Hồng
	2	GDTC-Phú	Lí-Nguyệt	Toán-Đoàn	NN-Thế	Hóa-Trang H	SH-HĐTN-Trang H
	3	Tin-Loan Ti	Toán-Đoàn	Hóa-Trang H	NN-Thế	Hóa-Trang H	HĐTN-Trang H
	4	Sinh -Yến	Toán-Đoàn	Văn -Hồng	GDTC-Phú	Lí-Nguyệt	
	5	CC-HĐTN-Trang H	Sinh -Yến	Văn -Hồng	Sử-Tám	GDĐP-Thắng.	

Thời khóa biểu của lớp: 11A2 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Lí-C Minh L		HT Toán-Biết		HT Hóa-Hằng H
	2		HT Lí-C Minh L		HT Toán-Biết		HT Hóa-Hằng H
	3		HT Lí-C Minh L		HT Toán-Biết		HT Hóa-Hằng H
	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Biết	Sinh -Yến	Sử-P Hằng Sử	Lí-C Minh L	Sinh -Yến	GDĐP-Hà T
	2	Toán-Biết	Hóa-Hằng H	Tin-Kiên T	GDTC-Phú	GDQPAN-Quân	SH-HĐTN-Kiên T
	3	Lí-C Minh L	Tin-Kiên T	GDTC-Phú	Hóa-Hằng H	Toán-Biết	HĐTN-Kiên T
	4	Lí-C Minh L	NN-Hương A	Văn -Quyên V	Hóa-Hằng H	Toán-Biết	

	5	CC-HĐTN-Kiên T	NN-Hương A	Văn -Quyên V	NN-Hương A	Văn -Quyên V	

Thời khóa biểu của lớp: 11A3 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Lí-Hà L		HT Toán-Mùi		HT Hóa-Phương H
	2		HT Lí-Hà L		HT Toán-Mùi		HT Hóa-Phương H
	3		HT Lí-Hà L		HT Toán-Mùi		HT Hóa-Phương H
	4						
	5						
Chiều	1	Hóa-Phương H	Lí-Hà L	Tin-Kiên T	Toán-Mùi	Lí-Hà L	Văn -Quyên V
	2	Hóa-Phương H	Lí-Hà L	Văn -Quyên V	Toán-Mùi	GDTC-Phú	SH-HĐTN-Yến
	3	Toán-Mùi	Sinh -Yến	Văn -Quyên V	GDQPAN-Quân	Sinh -Yến	HĐTN-Yến
	4	Toán-Mùi	GDTC-Phú	NN-Chung	NN-Chung	GDĐP-Thắng.	
	5	CC-HĐTN-Yến	Tin-Kiên T	Sử-Nhung S	NN-Chung	Hóa-Phương H	

Thời khóa biểu của lớp: 11A4 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Lí-Dung L		HT Anh-Tâm		HT Toán-Tú
	2		HT Lí-Dung L		HT Anh-Tâm		HT Toán-Tú
	3		HT Lí-Dung L		HT Anh-Tâm		HT Toán-Tú
	4						
	5						
Chiều	1	Toán-Tú	Địa-Phấn	Sử-Tám	Tin-Kiên T	Hóa-Trang H	Văn -P Hạnh V
	2	Toán-Tú	Địa-Phấn	NN-Tâm	GDĐP-Thắng.	Văn -P Hạnh V	SH-HĐTN-Tú
	3	Lí-Dung L	GDTC-Phú	Tin-Kiên T	GDTC-Phú	Văn -P Hạnh V	HĐTN-Tú
	4	Hóa-Trang H	Toán-Tú	Lí-Dung L	NN-Tâm	Địa-Phấn	
	5	CC-HĐTN-Tú	Toán-Tú	Lí-Dung L	NN-Tâm	GDQPAN-Quân	

Thời khóa biểu của lớp: 11A5 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Toán-Dương		HT Anh-Đông		HT Lí-Dung L
	2		HT Toán-Dương		HT Anh-Đông		HT Lí-Dung L
	3		HT Toán-Dương		HT Anh-Đông		HT Lí-Dung L
	4						
	5						
Chiều	1	Văn -Oanh	NN-Đông	Văn -Oanh	Toán-Dương	NN-Đông	Tin-Kiên T
	2	Văn -Oanh	GDTC-Phú	Sử-Nhung S	Toán-Dương	NN-Đông	SH-HĐTN-Dung L
	3	Toán-Dương	Lí-Dung L	Lí-Dung L	Tin-Kiên T	GDQPAN-Quân	HĐTN-Dung L
	4	Toán-Dương	Lí-Dung L	Địa-Minh Đ	GDĐP-Thắng.	Địa-Minh Đ	
	5	CC-HĐTN-Dung L	Hóa-Hằng H	GDTC-Phú	Hóa-Hằng H	Địa-Minh Đ	

Thời khóa biểu của lớp: 11A6 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Toán-Quyên T		HT Lí-Hà L		HT Anh-Đông
	2		HT Toán-Quyên T		HT Lí-Hà L		HT Anh-Đông
	3		HT Toán-Quyên T		HT Lí-Hà L		HT Anh-Đông
	4						
	5						
Chiều	1	NN-Đông	Tin-Kiên T	Toán-Quyên T	Toán-Quyên T	GDĐP-Thắng.	Hóa-Phương H
	2	NN-Đông	Văn -Liên	Toán-Quyên T	Toán-Quyên T	Văn -Liên	SH-HĐTN-Phương H
	3	GDTC-Phú	Văn -Liên	Sử-P Hằng Sử	Lí-Hà L	Hóa-Phương H	HĐTN-Phương H
	4	Tin-Kiên T	Địa-Phấn	GDTC-Phú	GDQPAN-Quân	Lí-Hà L	
	5	CC-HĐTN-Phương H	Địa-Phấn	Địa-Phấn	NN-Đông	Lí-Hà L	

Thời khóa biểu của lớp: 11A7 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Anh-Hương A		HT Lí-C Minh L		HT Toán-Hùng
	2		HT Anh-Hương A		HT Lí-C Minh L		HT Toán-Hùng
	3		HT Anh-Hương A		HT Lí-C Minh L		HT Toán-Hùng
	4						
	5						
Chiều	1	Lí-C Minh L	NN-Hương A	Địa-Phấn	Hóa-Huyền H	Văn -Oanh	Văn -Oanh
	2	Toán-Hùng	NN-Hương A	Địa-Phấn	GDQPAN-Quân	Văn -Oanh	SH-HĐTN-Loan Ti
	3	Toán-Hùng	Tin-Loan Ti	Hóa-Huyền H	Tin-Loan Ti	Địa-Phấn	HĐTN-Loan Ti
	4	GDTC-Phú	GDĐP-Loan Ti	Toán-Hùng	Lí-C Minh L	GDTC-Phú	
	5	CC-HĐTN-Loan Ti	Sử-Nhung S	Toán-Hùng	Lí-C Minh L	NN-Hương A	

Thời khóa biểu của lớp: 11A8 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Anh-Ngân		HT Toán-Tú		HT Văn-P Hạnh V
	2		HT Anh-Ngân		HT Toán-Tú		HT Văn-P Hạnh V
	3		HT Anh-Ngân		HT Toán-Tú		HT Văn-P Hạnh V
	4						
	5						
Chiều	1	Hóa-Huyền H	Toán-Tú	GDQPAN-Tản	NN-Ngân	Địa-Phấn	GDĐP-Diệm
	2	Công Nghệ-Kiên CN	Toán-Tú	GDTC-Phú	NN-Ngân	Địa-Phấn	SH-HĐTN-P Hạnh V
	3	Văn -P Hạnh V	Lí-Hà L	Địa-Phấn	Công Nghệ-Kiên CN	GDTC-Phú	HĐTN-P Hạnh V
	4	Văn -P Hạnh V	Văn -P Hạnh V	Sử-Nhung S	Lí-Hà L	Toán-Tú	
	5	CC-HĐTN-P Hạnh V	Văn -P Hạnh V	NN-Ngân	Hóa-Huyền H	Toán-Tú	

Thời khóa biểu của lớp: 11A9 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Anh-Đông		HT Toán-Dương		HT Văn-Thoại
	2		HT Anh-Đông		HT Toán-Dương		HT Văn-Thoại
	3		HT Anh-Đông		HT Toán-Dương		HT Văn-Thoại
	4						
	5						
Chiều	1	Văn -Thoại	Văn -Thoại	Lí-Nguyệt	NN-Đông	Công Nghệ-Kiên CN	Hóa-Trang H
	2	Văn -Thoại	Văn -Thoại	Địa-Minh Đ	Địa-Minh Đ	Sử-P Hằng Sử	SH-HĐTN-Thoại
	3	GDTC-Hải	GDTC-Hải	Địa-Minh Đ	Toán-Dương	Toán-Dương	HĐTN-Thoại
	4	Công Nghệ-Kiên CN	NN-Đông	GDQPAN-Tản	Toán-Dương	Toán-Dương	
	5	CC-HĐTN-Thoại	NN-Đông	Hóa-Trang H	Lí-Nguyệt	GDĐP-Diệm	

Thời khóa biểu của lớp: 11A10 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Anh-Tâm		HT Toán-Luyến		HT Văn-Hồng
	2		HT Anh-Tâm		HT Toán-Luyến		HT Văn-Hồng
	3		HT Anh-Tâm		HT Toán-Luyến		HT Văn-Hồng
	4						
	5						
Chiều	1	Lí-Dung L	Toán-Luyến	Lí-Dung L	Công Nghệ-Kiên CN	Hóa-Huyền H	NN-Tâm
	2	Địa-Minh Đ	Toán-Luyến	Toán-Luyến	GDTC-Hải	Văn -Hồng	SH-HĐTN-Luyến
	3	Địa-Minh Đ	GDQPAN-Tản	Toán-Luyến	Văn -Hồng	Văn -Hồng	HĐTN-Luyến
	4	GDTC-Hải	Công Nghệ-Kiên CN	NN-Tâm	Văn -Hồng	GDĐP-Hà T	
	5	CC-HĐTN-Luyến	Hóa-Huyền H	NN-Tâm	Địa-Minh Đ	Sử-P Hằng Sử	

Thời khóa biểu của lớp: 11A11 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
	1		HT Toán-Đoàn		HT Anh-Hương A		HT Văn-Quyên V
	2		HT Toán-Đoàn		HT Anh-Hương A		HT Văn-Quyên V

Sáng	3		HT Toán-Đoàn		HT Anh-Hương A		HT Văn-Quyên V
	4						
	5						
Chiều	1	Văn -Quyên V	Toán-Đoàn	Hóa-Huyền H	Lí-Nguyệt	NN-Hương A	Sử-P Hằng Sử
	2	Văn -Quyên V	Toán-Đoàn	GDTC-Hải	Công Nghệ-Kiên CN	Văn -Quyên V	SH-HĐTN-Quyên V
	3	NN-Hương A	Hóa-Huyền H	GDQPAN-Tản	Toán-Đoàn	Văn -Quyên V	HĐTN-Quyên V
	4	NN-Hương A	GDTC-Hải	Địa-Nga	Toán-Đoàn	Địa-Nga	
	5	CC-HĐTN-Quyên V	Lí-Nguyệt	Địa-Nga	GDĐP-Thắng.	Công Nghệ-Kiên CN	

Thời khóa biểu của lớp: 11A12 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Văn-Oanh		HT Anh-Chung		HT Toán-Biết
	2		HT Văn-Oanh		HT Anh-Chung		HT Toán-Biết
	3		HT Văn-Oanh		HT Anh-Chung		HT Toán-Biết
	4						
	5						
Chiều	1	Địa-Nga	Công Nghệ-Kiên CN	Địa-Nga	NN-Chung	Toán-Biết	Hóa-Hằng H
	2	Địa-Nga	GDTC-Hải	Lí-Nguyệt	NN-Chung	Toán-Biết	SH-HĐTN-Oanh
	3	Toán-Biết	Lí-Nguyệt	NN-Chung	GDĐP-Thắng.	Sử-P Hằng Sử	HĐTN-Oanh
	4	Toán-Biết	Hóa-Hằng H	Văn -Oanh	GDTC-Hải	Văn -Oanh	
	5	CC-HĐTN-Oanh	GDQPAN-Tản	Văn -Oanh	Công Nghệ-Kiên CN	Văn -Oanh	

Thời khóa biểu của lớp: 11A13 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Toán-Mùi		HT Văn-Thoại		HT Anh-N Hằng A
	2		HT Toán-Mùi		HT Văn-Thoại		HT Anh-N Hằng A
	3		HT Toán-Mùi		HT Văn-Thoại		HT Anh-N Hằng A
	4						
	5						
Chiều	1	Công Nghệ-Kiên CN	Hóa-Hằng H	GDĐP-Xoa	Văn -Thoại	Hóa-Hằng H	Địa-Trang Đ
	2	NN-N Hằng A	Toán-Mùi	GDQPAN-Tản	Văn -Thoại	NN-N Hằng A	SH-HĐTN-Trang Đ
	3	Địa-Trang Đ	Toán-Mùi	Sử-Nhung S	GDTC-Hải	NN-N Hằng A	HĐTN-Trang Đ
	4	Địa-Trang Đ	Văn -Thoại	GDTC-Hải	Toán-Mùi	Công Nghệ-Kiên CN	
	5	CC-HĐTN-Trang Đ	Văn -Thoại	Lí-Nguyệt	Toán-Mùi	Lí-Nguyệt	

Thời khóa biểu của lớp: 11A14 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Anh-N Hằng A		HT Văn-Hồng		HT Toán-Quyên T
	2		HT Anh-N Hằng A		HT Văn-Hồng		HT Toán-Quyên T
	3		HT Anh-N Hằng A		HT Văn-Hồng		HT Toán-Quyên T
	4						
	5						
Chiều	1	Hóa-Trang H	Lí-Dung L	Văn -Hồng	Văn -Hồng	Địa-Nga	Lí-Dung L
	2	GDTC-Hải	Công Nghệ-Kiên CN	Văn -Hồng	Văn -Hồng	Địa-Nga	SH-HĐTN-Hồng
	3	NN-N Hằng A	Sử-Nhung S	Địa-Nga	GDĐP-Xoa	Công Nghệ-Kiên CN	HĐTN-Hồng
	4	NN-N Hằng A	GDQPAN-Tản	Toán-Quyên T	Toán-Quyên T	Hóa-Trang H	
	5	CC-HĐTN-Hồng	GDTC-Hải	Toán-Quyên T	Toán-Quyên T	NN-N Hằng A	

Thời khóa biểu của lớp: 11A15 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1		HT Văn-P Hạnh V		HT Anh-Ngân		HT Toán-Luyến
	2		HT Văn-P Hạnh V		HT Anh-Ngân		HT Toán-Luyến
	3		HT Văn-P Hạnh V		HT Anh-Ngân		HT Toán-Luyến
	4						
	5						

Chiều	1	Toán-Luyến	GDQPAN-Tản	NN-Ngân	Hóa-Hằng H	Toán-Luyến	Sử-Tám
	2	Toán-Luyến	Văn -P Hạnh V	NN-Ngân	Lí-Nguyệt	Toán-Luyến	SH-HĐTN-Tám
	3	Công Nghệ-Kiên CN	Văn -P Hạnh V	Lí-Nguyệt	Địa-Minh Đ	Hóa-Hằng H	HĐTN-Tám
	4	Địa-Minh Đ	NN-Ngân	GDĐP-Xoa	Địa-Minh Đ	Văn -P Hạnh V	
	5	CC-HĐTN-Tám	Công Nghệ-Kiên CN	GDTC-Hải	GDTC-Hải	Văn -P Hạnh V	

Thời khóa biểu của lớp: 12A1 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Minh H	Toán-Loan T	Sử-Hiền Sử	GDTC-Tạo	NN-Ngân	Hóa-Minh H
	2	Hóa-Minh H	Toán-Loan T	Tin-Hương T	Toán-Loan T	NN-Ngân	GDTC-Tạo
	3	Hóa-Minh H	Sinh -Vượng	GDĐP-Minh H	Toán-Loan T	Sinh -Vượng	SH-HĐTN-Minh H
	4	Tin-Hương T	GDQPAN-Tản	Lí-C Minh L	Lí-C Minh L	Văn -Huy	HĐTN-Minh H
	5	Văn -Huy	NN-Ngân	Lí-C Minh L	Sử-Hiền Sử	Văn -Huy	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A2 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-C Minh L	Sinh -Vượng	GDTC-Tạo	NN-Duyên	Văn -Huy	Lí-C Minh L
	2	Lí-C Minh L	Tin-Hà T	GDQPAN-Tản	NN-Duyên	Hóa-Xuyến	Lí-C Minh L
	3	Toán-Tuấn T	Tin-Hà T	Văn -Huy	Sử-H Hằng Sử	Hóa-Xuyến	SH-HĐTN-C Minh L
	4	Toán-Tuấn T	Toán-Tuấn T	Văn -Huy	GDTC-Tạo	NN-Duyên	HĐTN-C Minh L
	5	Sử-H Hằng Sử	Toán-Tuấn T	GDĐP-Thủy	Hóa-Xuyến	Sinh -Vượng	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A3 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Tạo	Văn -Liên	Lí-N Minh L	NN-K Hằng A	Văn -Liên	Hóa-Xuyến
	2	Hóa-Xuyến	Văn -Liên	Lí-N Minh L	NN-K Hằng A	Sinh -Vượng	Tin-Hương T
	3	Hóa-Xuyến	GDQPAN-Tản	Tin-Hương T	GDTC-Tạo	Toán-Dương	SH-HĐTN-Tạo
	4	GDTC-Tạo	Sinh -Vượng	Toán-Dương	Lí-N Minh L	Toán-Dương	HĐTN-Tạo
	5	GDĐP-Thủy	NN-K Hằng A	Toán-Dương	Sử-Nhung S	Sử-Nhung S	
Chiều	1						
	2						
	3		HT Toán		HT Văn		
	4		HT Toán		HT Văn		
	5		HT Toán		HT Văn		

Thời khóa biểu của lớp: 12A4 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Xuyến	GDQPAN-Tản	Văn -Huy	Lí-N Minh L	Sinh -Vượng	GDTC-Tạo
	2	NN-N Hằng A	Sinh -Vượng	Sử-Hiền Sử	Lí-N Minh L	Toán-Mùi	Hóa-Xuyến
	3	NN-N Hằng A	Sử-Hiền Sử	GDTC-Tạo	GDĐP-Xuyến	Toán-Mùi	SH-HĐTN-Xuyến
	4	Toán-Mùi	Tin-Hà T	Lí-N Minh L	Văn -Huy	Hóa-Xuyến	HĐTN-Xuyến
	5	Toán-Mùi	Tin-Hà T	NN-N Hằng A	Văn -Huy	Hóa-Xuyến	
Chiều	1						
	2						
	3	HT Văn		HT Toán			

	4	HT Văn		HT Toán			
	5	HT Văn		HT Toán			

Thời khóa biểu của lớp: 12A5 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hương T	NN-Chung	GDQPAN-Tản	Toán-Quyên T	Hóa-Minh H	Tin-Hương T
	2	Sinh -Hoa	NN-Chung	GDTC-T Phong	Toán-Quyên T	Hóa-Minh H	Hóa-Minh H
	3	GDĐP-Hương T	GDTC-T Phong	Lí-N Minh L	Sinh -Hoa	Sử-Nhung S	SH-HĐTN-Hương T
	4	Toán-Quyên T	Lí-N Minh L	NN-Chung	Sử-Nhung S	Văn -Nhung V	HĐTN-Hương T
	5	Toán-Quyên T	Lí-N Minh L	Tin-Hương T	Văn -Nhung V	Văn -Nhung V	
Chiều	1						
	2						
	3	HT Toán		HT Văn			
	4	HT Toán		HT Văn			
	5	HT Toán		HT Văn			

Thời khóa biểu của lớp: 12A6 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Hoa	Sử-Hiền Sử	NN-Ngân	Sinh -Hoa	Lí-Hà L	GDĐP-Hoa
	2	Văn -Huy	GDQPAN-Tản	GDTC-Việt	Tin-Thắng	Lí-Hà L	Sinh -Hoa
	3	Văn -Huy	GDTC-Việt	Lí-Hà L	Tin-Thắng	Văn -Huy	SH-HĐTN-Hoa
	4	Toán-Giang	Toán-Giang	Sử-Hiền Sử	Hóa-Phương H	NN-Ngân	HĐTN-Hoa
	5	Toán-Giang	Toán-Giang	Hóa-Phương H	Hóa-Phương H	NN-Ngân	
Chiều	1						
	2						
	3	HT Toán		HT Văn			
	4	HT Toán		HT Văn			
	5	HT Toán		HT Văn			

Thời khóa biểu của lớp: 12A7 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Phương V	GDTC-Việt	GDTC-Việt	Lí-Thịnh	Toán-Đoàn	Văn -Phương V
	2	Công Nghệ-Long	Công Nghệ-Long	Địa-Phấn	Toán-Đoàn	Toán-Đoàn	Văn -Phương V
	3	GDKTPL-Hạnh CD	Địa-Phấn	GDQPAN-Tản	Toán-Đoàn	GDĐP-Thủy	SH-HĐTN-Phương V
	4	NN-Duyên	Địa-Phấn	GDKTPL-Hạnh CD	NN-Duyên	Lí-Thịnh	HĐTN-Phương V
	5	Văn -Phương V	Sử-Hiền Sử	Sử-Hiền Sử	NN-Duyên	Lí-Thịnh	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A8 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Mai	Địa-Phấn	Toán-Dương	NN-Nhung A	Toán-Dương	GDKTPL-Mai
	2	GDĐP-Thủy	Sử-Hiền Sử	Toán-Dương	NN-Nhung A	Toán-Dương	GDTC-Việt
	3	GDTC-Việt	Công Nghệ-Long	Địa-Phấn	Sử-Hiền Sử	GDQPAN-Quân	SH-HĐTN-Mai
	4	GDKTPL-Mai	Văn -Phương V	Địa-Phấn	Lí-Thịnh	NN-Nhung A	HĐTN-Mai
	5	Công Nghệ-Long	Văn -Phương V	Lí-Thịnh	Lí-Thịnh	Văn -Phương V	
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: 12A9 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Trinh	Toán-Giang	Địa-Ninh	GDTC-Việt	Sử-Hường	Toán-Giang
	2	Công Nghệ-Trinh	Toán-Giang	Địa-Ninh	Công Nghệ-Trinh	Văn -Phương V	Toán-Giang
	3	Văn -Phương V	Sử-Hường	GDKTPL-Mai	NN-K Hằng A	Văn -Phương V	SH-HĐTN-Trinh
	4	GDĐP-Thủy	GDTC-Việt	Lí-Hà L	NN-K Hằng A	GDQPAN-Quân	HĐTN-Trinh
	5	GDKTPL-Mai	Địa-Ninh	Lí-Hà L	Lí-Hà L	NN-K Hằng A	
Chiều	1						
	2						
	3		HT Văn				HT Toán
	4		HT Văn				HT Toán
	5		HT Văn				HT Toán

Thời khóa biểu của lớp: 12A10 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Việt	Công Nghệ-Trinh	GDKTPL-Thảo	Công Nghệ-Trinh	GDKTPL-Thảo	Văn -Nhung V
	2	GDTC-Việt	Lí-N Minh L	NN-Ngân	Sử-H Hằng Sử	GDQPAN-Quân	Văn -Nhung V
	3	Địa-Nga	Lí-N Minh L	NN-Ngân	GDTC-Việt	Địa-Nga	SH-HĐTN-Việt
	4	Sử-H Hằng Sử	Toán-Biết	Toán-Biết	NN-Ngân	Địa-Nga	HĐTN-Việt
	5	Văn -Nhung V	Toán-Biết	Toán-Biết	Lí-N Minh L	GDĐP-Thủy	
Chiều	1						
	2						
	3		HT Toán		HT Văn		
	4		HT Toán		HT Văn		
	5		HT Toán		HT Văn		

Thời khóa biểu của lớp: 12A11 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-T Hằng L	NN-K Hằng A	Toán-Đạt	GDQPAN-Quân	GDĐP-Thủy	Sử-Tám
	2	Địa-Trang Đ	NN-K Hằng A	Toán-Đạt	GDTC-Việt	Văn -Liên	Công Nghệ-Trinh
	3	Địa-Trang Đ	Toán-Đạt	GDTC-Việt	Công Nghệ-Trinh	Văn -Liên	SH-HĐTN-T Hằng L
	4	GDKTPL-Hạnh CD	Toán-Đạt	NN-K Hằng A	Lí-T Hằng L	Lí-T Hằng L	HĐTN-T Hằng L
	5	Sử-Tám	Văn -Liên	GDKTPL-Hạnh CD	Lí-T Hằng L	Địa-Trang Đ	
Chiều	1						
	2						
	3			HT Văn	HT Toán		
	4			HT Văn	HT Toán		
	5			HT Văn	HT Toán		

Thời khóa biểu của lớp: 12A12 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Thịnh	GDTC-T Phong	GDTC-T Phong	Văn -Huy	Địa-Nga	Toán-Nam
	2	Địa-Nga	Toán-Nam	GDKTPL-Thảo	Văn -Huy	Địa-Nga	Toán-Nam
	3	Sử-Tám	Toán-Nam	GDKTPL-Thảo	Lí-Thịnh	Sử-Tám	SH-HĐTN-Thịnh
	4	Lí-Thịnh	Công Nghệ-Long	GDĐP-Thủy	GDQPAN-Quân	NN-N Hằng A	HĐTN-Thịnh
	5	Lí-Thịnh	NN-N Hằng A	Văn -Huy	Công Nghệ-Long	NN-N Hằng A	
Chiều	1						
	2						
	3				HT Toán	HT Văn	
	4				HT Toán	HT Văn	
	5				HT Toán	HT Văn	

Thời khóa biểu của lớp: 12A13 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
	1	CC-HĐTN-Long	Toán-Luyến	GDĐP-Thủy	Văn -Liên	Địa-Trang Đ	Công Nghệ-Long

Sáng	2	Toán-Luyến	Toán-Luyến	Lí-Hà L	Văn -Liên	Địa-Trang Đ	Sử-Tám
	3	Toán-Luyến	Văn -Liên	GDTC-T Phong	NN-Nhung A	Lí-Hà L	SH-HĐTN-Long
	4	Sử-Tám	GDTC-T Phong	GDKTPL-Thảo	NN-Nhung A	Lí-Hà L	HĐTN-Long
	5	Địa-Trang Đ	Công Nghệ-Long	NN-Nhung A	GDQPAN-Quân	GDKTPL-Thảo	
Chiều	1						
	2						
	3				HT Văn	HT Toán	
	4				HT Văn	HT Toán	
	5				HT Văn	HT Toán	

Thời khóa biểu của lớp: 12A14 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-Nhung V	Sử-Hường	Hóa-Minh H	Văn -Nhung V	GDQPAN-Quân	GDTC-T Phong
	2	Văn -Nhung V	Công Nghệ-Trinh	NN-Chung	Văn -Nhung V	Sử-Hường	GDKTPL-Mai
	3	Văn -Nhung V	Địa-Dung Đ	NN-Chung	Sử-Hường	Hóa-Minh H	SH-HĐTN-Nhung V
	4	Công Nghệ-Trinh	Địa-Dung Đ	GDTC-T Phong	NN-Chung	Toán-Đoàn	HĐTN-Nhung V
	5	Địa-Dung Đ	GDĐP-Nhung V	GDKTPL-Mai	Toán-Đoàn	Toán-Đoàn	
Chiều	1						
	2						
	3	HT Văn				HT Toán	
	4	HT Văn				HT Toán	
	5	HT Văn				HT Toán	

Thời khóa biểu của lớp: 12A15 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1	CC-HĐTN-T Phong	Địa-Ninh	GDKTPL-Hạnh CD	Hóa-Phương H	NN-N Hằng A	Công Nghệ-Trinh
	2	GDKTPL-Hạnh CD	Địa-Ninh	Hóa-Phương H	Sử-Hường	GDĐP-Thủy	GDTC-T Phong
	3	GDTC-T Phong	Công Nghệ-Trinh	Văn -Liên	GDQPAN-Quân	Sử-Hường	SH-HĐTN-T Phong
	4	NN-N Hằng A	Sử-Hường	Văn -Liên	Văn -Liên	Toán-Mùi	HĐTN-T Phong
	5	NN-N Hằng A	Toán-Mùi	Địa-Ninh	Văn -Liên	Toán-Mùi	
Chiều	1						
	2						
	3	HT Văn				HT Toán	
	4	HT Văn				HT Toán	
	5	HT Văn				HT Toán	

Thời khóa biểu của lớp: Anh 1 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Anh 2 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						

	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Anh 3 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Anh 4 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Anh 5 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Lí 1 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
	1						
	2						

Chiều	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Lí 2 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Lí 3 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Hóa 1 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Hóa 2 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Sinh

Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Sử 1

Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Sử 2

Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Sử 3

Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Sử 4

Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy

Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Sử 5 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Địa 1 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Địa 2 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Địa 3 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						

	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: Địa 4 **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

Thời khóa biểu của lớp: GDKTPL **Áp dụng từ ngày 20/01/2025 Thời khóa biểu số 6**

Buổi	Tiết	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bẩy
Sáng	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Chiều	1						
	2						
	3						
	4						
	5						

[